

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 02 - 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Xuân Thành

Bà Hà Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 262/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Quang **H**; sinh năm: 1977; nơi cư trú: Khu phố Xuân Sơn, thị trấn Ngọc Lặc, Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- *Bị đơn:* Chị Mai Sơn **HA**; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khu phố Xuân Sơn, thị trấn Ngọc Lặc, Huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên toà có mặt anh **H**, chị **HA**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Trần Quang **H** trình bày: Anh và chị Mai Sơn **HA** kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 19/5/2008 tại Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã Tam Lư, Huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 02/2012 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm. Anh đã cố gắng vun đắp cho gia đình nhưng không được. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho

đến nay, không ai quan tâm tới ai. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị **HA**.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Tuệ **L**, sinh ngày 20/01/2009 và cháu Trần Tiến **Đ**, sinh ngày 27/01/2016. Hiện hai cháu đang ở với chị **HA**. Nếu ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đ**, giao cháu **L** cho chị **HA** trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh **H** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là chị Mai Sơn **HA** trình bày: Về ngày kết hôn, nơi đăng ký kết hôn đúng như nguyên đơn trình bày. Trong cuộc sống, vợ chồng cũng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, anh **H** nóng tính không kiềm chế được bản thân. Tuy vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi nhưng vẫn còn liên lạc, quan tâm đến nhau. Chị xét thấy vợ chồng vẫn còn tình cảm, chị muốn vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái nên chị không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đồng ý ly hôn với anh **H**.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Tuệ **L**, sinh ngày 20/01/2009 và cháu Trần Tiến **Đ**, sinh ngày 27/01/2016. Hiện hai cháu đang ở với chị. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, không yêu cầu anh **H** phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị **HA** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); anh **H**, chị **HA** đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho anh Trần Quang **H** được ly hôn chị Mai Sơn **HA**. Giao cháu Trần Tuệ **L**, sinh ngày 20/01/2009 cho chị **HA** trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Tiến **Đ**, sinh ngày 27/01/2016 cho anh **H** trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Theo ý kiến trình bày của hai bên đương sự: Anh **H** và chị **HA** thống nhất ly hôn, không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản, không thống nhất được về phần con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Quang **H** và chị Mai Sơn **HA** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/5/2008 tại UBND xã **TL**, Huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu

thuần là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm. Hai vợ chồng đã sống ly thân, vấn đề này cũng đã được UBND thị trấn Ngọc Lặc xác nhận. Tại phiên toà, anh **H** và chị **HA** đều có nguyện vọng muốn được ly hôn. Điều đó chứng tỏ anh **H**, chị **HA** đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không **Đ** được. Nghĩ nên căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho anh **H** được ly hôn chị **HA**.

[2] Về con cái: Anh **H** và chị **HA** có 02 con chung. Anh **H** và chị **HA** đều có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Đ**. Nguyện vọng của hai bên là hoàn toàn chính đáng. Xét thấy, cháu **L** có nguyện vọng muốn được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Tuy trong thời gian vợ chồng sống ly thân, cả hai cháu ở cùng với chị **HA** nhưng anh **H** vẫn thăm nom, chăm sóc các cháu. Ngoài ra, cả anh **H** và chị **HA** đều là giáo viên, có công việc và thu nhập ổn định. Chị **HA** đi làm xa nhà, một mình chị trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu sẽ không đảm bảo chăm sóc đầy đủ cho các cháu được. Giao cho mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng mỗi cháu là phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế. Để đảm bảo sự phát triển ổn định về mọi mặt cho các cháu, cũng như theo nguyện vọng của cháu **L**, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của anh **H**, giao cháu **L** cho chị **HA** trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu **Đ** cho anh **H** trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh **H**, chị **HA** không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh **H** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; 271; 273 BLTTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Trần Quang **H** được ly hôn chị Mai Sơn **HA**.

2. Về con cái: Giao cháu Trần Tuệ **L**, sinh ngày 20/01/2009 cho chị **HA** trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Tiến **Đ**, sinh ngày 27/01/2016 cho anh **H** trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **H**, chị **HA** có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Trần Quang **H** phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền anh đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số AA/2019/0011637 ngày 24/11/2020. Anh **H** đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh **H**, chị **HA**. Anh **H**, chị **HA** có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã TL;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Bùi Xuân Thành

Hà Thị Thanh

Nguyễn Thanh Tân

